



Số: 183 /TTr - MB - HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI
V/v thông qua Phương án tăng vốn điều lệ

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quân đội;**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;
Căn cứ các quy định pháp luật và quy định của Ngân hàng TMCP Quân đội có liên quan;
Căn cứ nhu cầu thực tiễn hoạt động của Ngân hàng TMCP Quân đội;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án tăng vốn điều lệ MB từ 52.140.840.520.000 VNĐ lên 61.642.726.590.000 VNĐ, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc MB tiếp tục tăng vốn điều lệ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của MB. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện chuyển tiếp trong năm 2024 các phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2023 để đảm bảo tăng quy mô vốn điều lệ hàng năm;
- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- Nâng cao khả năng đầu tư tăng năng lực cho MB và phát triển mở rộng mạng lưới, bổ sung vốn kinh doanh sinh lời trong các hoạt động.
- Bảo toàn và phát triển vốn điều lệ phù hợp với quy định pháp luật.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức tăng vốn điều lệ

a. Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2023: 52.140.840.520.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm mươi hai nghìn một trăm bốn mươi tỷ tám trăm bốn mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng);

b. MB thực hiện 02 phương án tăng vốn điều lệ trên cơ sở nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm:

+ Tăng 730.000.000.000 VNĐ vốn điều lệ thông qua chào bán riêng lẻ thành công 73.000.000 cổ phiếu phổ thông theo Quyết nghị của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023¹;

¹ Theo Quyết nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên MB năm 2023 số 09/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2023. UBCK có văn bản ngày 19/03/2024 v/v báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của MB (ghi nhận MB đã phát hành 73 triệu cổ phiếu)

+ Tăng 192.400.000.000 VNĐ vốn điều lệ thông qua phát hành 19.240.000 cổ phiếu phổ thông theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động theo Quyết nghị của ĐHĐCĐ thường niên 2023;

Thời gian hoàn tất 02 phương án tăng vốn điều lệ này phụ thuộc vào các văn bản, chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c. Tổng mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất 02 phương án tăng vốn điều lệ nêu trên là **53.063.240.520.000 VNĐ** (Bằng chữ: Năm mươi ba nghìn không trăm sáu mươi ba tỷ hai trăm bốn mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó:

- + Số lượng cổ phần phổ thông đã phát hành: **5.306.324.052** cổ phần;
- + Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: **5.306.324.052** cổ phần;
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: **0** cổ phần;
- + Số lượng cổ phần ưu đãi: **0** cổ phần.

d. Kế hoạch năm 2024: tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm **8.579.486.070.000 VNĐ**, (Bằng chữ: Tám nghìn năm trăm bảy mươi chín tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), bao gồm:

+ Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm từ việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ mới năm 2024: **7.959.486.070.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy nghìn chín trăm năm mươi chín tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). Chi tiết tại Mục II.2.

+ Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm từ việc tiếp tục thực hiện chuyển tiếp phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ MB thông qua năm 2023 và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chấp thuận: **620.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi tỷ đồng). Chi tiết tại Mục II.3.

e. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành việc tăng vốn điều lệ năm 2024 là **61.642.726.590.000 VNĐ** (Bằng chữ: Sáu mươi mốt sáu trăm bốn mươi hai tỷ bảy trăm hai mươi sáu triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Tăng vốn điều lệ thêm **7.959.486.070.000 VNĐ** thông qua phát hành **795.948.607** cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức (tương đương với tỷ lệ 15% tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành tại thời điểm vốn điều lệ đạt **53.063.240.520.000 VNĐ**).

- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trên Danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ.

- **Số lượng cổ phiếu phát hành:** **795.948.607** cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

- **Tổng mệnh giá phát hành:** **7.959.486.070.000 VNĐ**.

- **Nguồn thực hiện:** Từ lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế MB của năm 2023, phù hợp quy định.

Trong đó:

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất MB năm 2023: 21.053.789.038.896 VNĐ;

+ Lợi nhuận sau thuế riêng MB năm 2023: 19.830.540.715.224 VNĐ;

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế hợp nhất MB năm 2023: 25.559.753.127.148 VNĐ;

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế riêng MB năm 2023: 24.008.551.500.032 VNĐ;

+ Lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế riêng MB sau khi trích lập các quỹ năm 2023 dự kiến: 14.773.752.832.842 VNĐ.

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

- **Thời gian dự kiến phát hành:** trong năm 2024. Thời gian thực hiện cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

- **Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Phương án xử lý số phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh (nếu có) do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển cho Công đoàn cơ sở MB quản lý và phân phối/phân phối lại theo phê duyệt của Hội đồng Quản trị MB.

3. Tiếp tục triển khai các phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ như đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN chấp thuận tối đa đến 620.000.000.000 VNĐ.

Triển khai theo phương án tăng vốn điều lệ tại Quyết nghị của ĐHĐCĐ MB số 09/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2023, MB đã hoàn thành việc chào bán riêng lẻ đối với 73.000.000 cổ phiếu phổ thông (trên tổng số 135.000.000 cổ phiếu phổ thông đã được ĐHĐCĐ thông qua). MB tiếp tục triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán riêng lẻ đến tối đa 62.000.000 cổ phiếu phổ thông còn lại, đảm bảo tổng quy mô tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ đã thông qua như sau:

- **Tiêu chí lựa chọn đối tượng được chào bán:** là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật, có đủ tiềm lực tài chính, có năng lực kinh doanh/công nghệ, có thể hợp tác phát triển các hoạt động, kinh doanh phù hợp chiến lược của MB hoặc mô hình hoạt động, kinh doanh có thể liên kết chặt chẽ với MB để tạo ra giá trị. Ưu tiên: các doanh nghiệp lớn, đã có thương hiệu mạnh/đánh giá xếp hạng cao trên thị trường trong lĩnh vực hoạt động, am hiểu về chiến lược và văn hóa kinh doanh của MB (không giới hạn các cổ đông lớn của MB).

- **Số lượng nhà đầu tư:** Số lượng nhà đầu tư được chào bán tối đa không quá số lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng cổ phiếu chào bán cho các nhà đầu tư:** tùy thuộc vào năng lực và sự cam kết của (các) nhà đầu tư trên cơ sở thỏa thuận và các nội dung hợp tác của các bên. Ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định số lượng cụ thể cổ phiếu chào bán cho các nhà đầu tư, hài hòa quyền lợi của cổ đông và MB, phù hợp quy định.

- **Mệnh giá cổ phiếu chào bán:** 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

- **Tổng mệnh giá chào bán dự kiến:** tối đa 620.000.000.000 VNĐ.

- **Giá chào bán:** Giá thỏa thuận không thấp hơn giá trị sổ sách theo báo cáo tài chính riêng ngân hàng được kiểm toán/soát xét tại thời điểm gần nhất trước khi HĐQT MB phê duyệt phương án chào bán chi tiết. Ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định giá chào bán cho từng nhà đầu tư được chào bán cụ thể, hài hòa quyền lợi của cổ đông và MB, phù hợp quy định.

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo thỏa thuận giữa MB và các nhà đầu tư phù hợp quy định pháp luật.

1092
NGÂN
HƯNG
CƠP
QUÂN
GIẤY

- **Thời gian thực hiện:** dự kiến triển khai năm 2024 đến Quý II năm 2025. Thời gian thực hiện cụ thể giao và ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

- **Phương án xử lý số phiếu chưa phân phối hết** (nếu có) do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển cho Công đoàn cơ sở MB quản lý và phân phối/phân phối lại theo phê duyệt của HĐQT MB.

4. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ

Thời hạn hoàn thành việc tăng vốn điều lệ thực hiện theo quy định tại Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

5. Công bố thông tin

MB thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

6. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

Theo Bảng 1, 2, 3 tại Phụ lục 01 đính kèm.

7. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

MB không có cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn.

8. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn

Tỷ lệ sở hữu cổ phần MB của nhà đầu tư nước ngoài tối đa hiện tại và dự kiến sau tăng vốn là: 23,2351% vốn Điều lệ MB. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Trong trường hợp thay đổi tỷ lệ sở hữu tối đa cổ phần MB của nhà đầu tư nước ngoài, Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông phù hợp quy định.

9. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Phản vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2024 (dự kiến 9.501.886.070.000 VNĐ, bằng chữ: Chín nghìn năm trăm linh một tỷ tám trăm tám mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), bao gồm cả phương án tăng 730.000.000.000 VNĐ vốn điều lệ thông qua chào bán riêng lẻ và 192.400.000.000 VNĐ vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu phổ thông theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động theo quyết nghị của ĐHĐCĐ thường niên 2023, được sử dụng bổ sung vốn đầu tư tăng năng lực và đầu tư bổ sung vốn hoạt động, kinh doanh cho MB trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng như sau:

- **Đầu tư tăng năng lực** (bao gồm việc đầu tư, nâng cấp hệ thống, giải pháp công nghệ thông tin, đầu tư trụ sở của MB tại khu vực Hồ Chí Minh, các khu vực, địa bàn trọng điểm và đầu tư khác cần thiết cho việc ổn định và phát triển hoạt động, kinh doanh của ngân hàng): 6.867.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu nghìn tám trăm sáu mươi bảy nghìn tỷ đồng);

- **Bổ sung vốn đầu tư kinh doanh khác, hoạt động khác** (bao gồm bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh, mô hình kinh doanh mới,...): 2.634.886.070.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai nghìn sáu trăm ba mươi tư tỷ tám trăm tám mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

III. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

Với phương án tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn điều lệ tăng thêm như trên, MB dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2024 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

T T	Chỉ tiêu	KQ 2023		KH 2024 (*)
		Hợp nhất	Riêng lẻ	
1	Vốn điều lệ	52.141	52.141	Thực hiện theo các phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.
2	Huy động vốn	671.154	669.570	Tăng trưởng phù hợp nhu cầu sử dụng vốn.
3	Tổng tài sản	944.954	902.045	Tăng trưởng ~13%
4	Tín dụng	651.346	615.339	Tăng trưởng theo giới hạn NHNN.
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,54%	1,35%	Tối đa 2,0%.
6	Lợi nhuận trước thuế	26.306	24.688	Tăng trưởng 6% - 8%.
7	Cổ tức	20%		Dự kiến 10% - 20%.
8	Các tỷ lệ bảo đảm an toàn	Tuân thủ quy định của NHNN		Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN.

(*) Kế hoạch hợp nhất năm 2024 (Các tỷ lệ tăng trưởng so sánh với kết quả thực hiện năm 2023)

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

1. Thông qua các phương án tăng vốn điều lệ của MB theo mục II như trên (bao gồm cả việc tiếp tục triển khai hoàn thành phương án tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo điểm 1 (b) mục II Tờ trình này);
2. Thông qua việc đăng ký, lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chào bán, phát hành thêm tại cơ quan có thẩm quyền;
3. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể và tổ chức thực hiện các phương án tăng vốn nêu trên, quyết định thời gian, lộ trình, thứ tự thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ cụ thể phù hợp nhu cầu thực tiễn hoạt động của MB, quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, trên cơ sở hài hòa lợi ích của cổ đông; thực hiện các thủ tục có liên quan với các cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư và các bên liên quan để triển khai thực hiện các phương án tăng vốn, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:
 - 3.1. Xem xét, quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu; quyết định lựa chọn, xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và cán bộ nhân viên MB² đáp ứng các tiêu chí lựa chọn đã được ĐHĐCĐ thông qua

² Để tiếp tục và hoàn thành phương án phát hành 19.240.000 cổ phiếu phổ thông theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động đã được ĐHĐCĐ thông qua.

và quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và cán bộ nhân viên MB, phù hợp với phương án tăng vốn nêu tại mục II, thực tế triển khai và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Quyết định các nội dung cụ thể và việc điều chỉnh đối với kế hoạch sử dụng vốn thu được trên cơ sở hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của MB và phù hợp quy định pháp luật.

3.3. Quyết định việc thực hiện các thủ tục và ký hồ sơ, tài liệu có liên quan để thực hiện: (i) đăng ký, lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung; (ii) sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ, các thủ tục, hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới theo thực tế kết quả thực hiện các phương án tăng vốn; (iii) thủ tục khác có liên quan theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao/ủy quyền; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại MB: quyết định và thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, tài liệu có liên quan; Làm việc và thực hiện các thủ tục với Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; Thực hiện công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- NHNN VN;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VP HĐQT./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lưu Trung Thái .

PHỤ LỤC 01 : DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN
(Kèm theo Tờ trình số 183/TTr-MB-HDQT ngày 29 /03 /2024)

BẢNG 1

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Người đại diện theo Pháp luật	0. Theo văn bản UBCK ngày 19.03.2024 (ghi nhận MB đã phát hành thêm 73 triệu cổ phiếu) Vốn điều lệ: 52.870.840.520.000 đồng Vốn cổ phần có quyền biểu quyết: 52.870.840.520.000 đồng			1. Tăng vốn PH ESOP Vốn điều lệ 53.063.240.520.000 đồng Vốn cổ phần có quyền biểu quyết 53.063.240.520.000 đồng		
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Tỷ lệ sở hữu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%) (*)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Tỷ lệ sở hữu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%) (*)
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	0300514849	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	Ngô Minh Thuận CCCD số 034071002516 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/05/2021	375.973.254	7,111	7,111	375.973.254	7,085	7,085
2	Tổng Công ty trực thăng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn và chi nhánh	0100107966	Số 172 đường Trường Chinh, P.Khuong Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Kiều Đặng Hùng số CMT 96028489 do Tổng cục chính trị cấp ngày 15/10/2022	447.348.419	8,461	8,461	447.348.419	8,430	8,430
3	Tập đoàn Công nghiệp-Viên thông Quân đội và công ty con				1.008.338.084	19,072	19,072	1.008.338.084	19,003	19,003
3.1	Tập đoàn Công nghiệp-Viên thông Quân đội	0100109106	Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD 038073038880 Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 21/12/2021	780.137.989	14,756	14,756	780.137.989	14,702	14,702
3.2	Công ty TNHH nhà nước MTV Thương Mại và xuất nhập khẩu VIETTEL	0104831030	1 Giang Văn Minh Ba Đình HN	Phạm Văn Hùng CMSQ 15027953 do Tổng cục Chính trị cấp ngày 15/08/2016	228.200.095	4,316	4,316	228.200.095	4,301	4,301
4	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921	Số 117 Trần Duy Hưng, P Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy CCCD 034067003041 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 10/01/2017	521.425.325	9,862	9,862	521.425.325	9,826	9,826
	TỔNG CỘNG				2.353.085.082	44,506	44,506	2.353.085.082	44,345	44,345

BẢNG 2: (tiếp theo Bảng 1)

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Người đại diện theo Pháp luật	2. Tăng vốn cổ tức 15% Vốn điều lệ 61.022.726.590.000 đồng Vốn cổ phần có quyền biểu quyết 61.022.726.590.000 đồng		
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Tỷ lệ sở hữu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%) (*)
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	0300514849	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	Ngô Minh Thuận CCCD số 034071002516 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/05/2021	432.369.242	7,085	7,085
2	Tổng Công ty trực thăng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn và chi nhánh	0100107966	Số 172 đường Trường Chinh, P.Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Kiều Đặng Hùng số CMT 96028489 do Tổng cục chính trị cấp ngày 15/10/2022	514.450.681	8,430	8,430
3	Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội và công ty con				1.159.588.796	19,003	19,003
3.1	Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội	0100109106	Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD 038073038880 Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 21/12/2021	897.158.687	14,702	14,702
3.2	Công ty TNHH nhà nước MTV Thương Mại và xuất nhập khẩu VIETTEL	0104831030	1 Giang Văn Minh Ba Đình HN	Phạm Văn Hùng CMSQ 15027953 do Tổng cục Chính trị cấp ngày 15/08/2016	262.430.109	4,301	4,301
4	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921	Số 117 Trần Duy Hưng, P Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy CCCD 034067003041 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 10/01/2017	599.639.123	9,826	9,826
TỔNG CỘNG					2.706.047.842	44,345	44,345

BẢNG 3³ (tiếp theo Bảng 1&2)

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Người đại diện theo Pháp luật	3. Tăng vốn riêng lẻ 62 triệu Vốn điều lệ 61.642.726.590.000 đồng Vốn cổ phần có quyền biểu quyết 61.642.726.590.000 đồng					
					Cổ phần		Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)		Tỷ lệ sở hữu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%) (*)	
					Tối thiểu	Tối đa	Tối thiểu	Tối đa	Tối thiểu	Tối đa
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	0300514849	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	Ngô Minh Thuận CCCD số 034071002516 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/05/2021	432.369.242	494.369.242	7,014	8,020	7,014	8,020
2	Tổng Công ty trực thăng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn và chi nhánh	0100107966	Số 172 đường Trường Chinh, P.Khuong Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Kiều Đăng Hùng số CMT 96028489 do Tổng cục chính trị cấp ngày 15/10/2022	514.450.681	576.450.681	8,346	9,351	8,346	9,351
3	Tập đoàn Công nghiệp-Viện thông Quân đội và công ty con				1.159.588.796	1.221.588.796	18,811	19,817	18,811	19,817
3.1	Tập đoàn Công nghiệp-Viện thông Quân đội	0100109106	Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD 038073038880 Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 21/12/2021	897.158.687	959.158.687	14,554	15,560	14,554	15,560
3.2	Công ty TNHH nhà nước MTV Thương Mại và xuất nhập khẩu VIETTEL	0104831030	1 Giang Văn Minh Ba Đình HN	Phạm Văn Hùng CMSQ 15027953 do Tổng cục Chính trị cấp ngày 15/08/2016	262.430.109	324.430.109	4,257	5,263	4,257	5,263
4	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921	Số 117 Trần Duy Hưng, P Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy CCCD 034067003041 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 10/01/2017	599.639.123	661.639.123	9,728	10,733	9,728	10,733
	TỔNG CỘNG				2.706.047.842	2.768.047.842	43,899	44,905	43,899	44,905

³ Số lượng cổ phần / tỷ lệ sở hữu được dự kiến của các cổ đông lớn được dự kiến theo 2 trường hợp tối đa và tối thiểu. Trong đó:
+ Tối thiểu: trường hợp từng cổ đông lớn không tham gia đợt chào bán riêng lẻ;
+ Tối đa: trường hợp từng cổ đông lớn tham gia mua tối đa số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ 62.000.000 CP.